

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 22/2004/QĐ-TTg ngày 25/02/2004 về Danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước số 30/2000/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn bao gồm những tin trong phạm vi sau đây:

1. Tài liệu về vùng rừng núi, biên giới, hải đảo và trong đất liền thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn liên quan đến phòng thủ đất nước.

* 2. Tài liệu, số liệu tuyệt đối về dự trữ chiến lược quốc gia, các công trình trọng điểm, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 2. Danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn bao gồm những tin trong phạm vi sau đây:

1. Các loại ảnh hàng không và số liệu về điểm tọa độ, độ cao, bản đồ phục vụ công tác điều tra quy hoạch ngành liên quan đến mục tiêu an ninh, quốc phòng và các công trình trọng điểm quốc gia.

2. Những phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích, bí quyết công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đặc biệt quan trọng đối với quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ chưa công bố hoặc không công bố.

3. Dữ liệu, tài liệu, tin tức liên quan đến dự án, chương trình thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn chuẩn bị đấu thầu quốc tế.

4. Nội dung chuẩn bị để đàm phán, văn bản đàm phán và kết quả các cuộc đàm phán, ký kết về nông nghiệp và phát triển nông thôn với nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế chưa công bố hoặc không công bố.

5. Tin tài liệu, mẫu vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn có

giá trị, thu thập từ nước ngoài chưa công bố hoặc không công bố.

6. Kế hoạch nhập khẩu, xuất khẩu các mặt hàng đặc biệt giữ vị trí trọng yếu nông nghiệp và phát triển nông thôn liên quan đến an ninh quốc phòng chưa công bố hoặc không công bố.

Điều 3. Quyết định này thay thế các Quyết định số 621/Ttg ngày 29 tháng 12 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục bí mật nhà nước trong ngành nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm; số 577/Ttg ngày 29 tháng 11 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục bí mật nhà nước trong ngành lâm nghiệp và số 477/Ttg ngày 29 tháng 9 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục bí mật nhà nước trong ngành thủy lợi và có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 23/2004/QĐ-TTg ngày 25/02/2004 về việc thành lập Học viện Tư pháp.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Giáo dục;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Học viện Tư pháp trên cơ sở Trường Đào tạo các chức danh tư pháp thuộc Bộ Tư pháp.

Điều 2.

1. Học viện Tư pháp là cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học trực thuộc Bộ Tư pháp, hoạt động theo Điều lệ trường đại học.

2. Học viện Tư pháp là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu